

Tháng 7/2016, Tòa Trọng tài đã ra phán quyết cho v Philippines kiện Trung Quốc về các tranh chấp ở Biên Đông. Tuy lúc đầu đưa ra phản ứng bác bỏ, nhưng Tổng thống Thái Anh Văn đã thông qua một chính sách Biên Đông mới không trực tiếp thách thức quyết định của Tòa.



Ngày 12 tháng 7 năm 2016, một hội đồng trọng tài thành lập theo Công ước Liên hiệp quốc về luật biển (UNCLOS) đã ra phán quyết cho v Philippines kiện Trung Quốc về các tranh chấp ở Biên Đông. Phản ứng lập tức quyết định này, chính quyền Đài Loan đã tuyên bố *“Chúng tôi nhất định không chấp nhận phán quyết trọng tài này, và chúng tôi không định phán quyết này không có giá trị ràng buộc pháp lý đối với Trung Hoa dân quốc”*.

Tuy lúc đầu đưa ra phản ứng bác bỏ, nhưng Tổng thống Thái Anh Văn (Tsai Ing-Wen / 蔡英文) đã thông qua một chính sách Biển Đông mới không trực tiếp thách thức quyết định của Tòa trọng tài. Chính sách này dựa trên 4 nguyên tắc: giải quyết các tranh chấp một cách hoà bình theo UNCLOS, đưa Đài Loan tham gia vào các cơ chế đa phương, thực hiện tự do hàng hải và giám sát, và tìm gác khác biệt để cùng phát triển. Chính sách này cũng đưa ra 5 hành động: đàm phán quyên và sự an toàn cho ngư dân Đài Loan, tăng cường đối thoại đa phương với các bên có liên quan, mời học giả quốc tế đến đảo Ba Bình (“Itu Aba” hay “đảo Thái Bình”) để tiến hành nghiên cứu khoa học, phát triển đảo này thành một cơ sở trợ giúp và cung cấp vật tư cho mục đích nhân đạo, và khuyến khích thêm nhiều người dân Đài có tài theo học luật hàng hải. Một người phụ tá chủ chốt, ông Ngô Chiêu Tiệp (Joseph Wu / 吳昭瑋) – nguyên Tổng thư ký Phó tổng thống và nay là Bộ trưởng Bộ ngoại giao – đã nhắc lại 4 nguyên tắc và 5 hành động này trong một phiên họp của Viện lập pháp (ngành viện) Đài Loan ngày 14 tháng 12 năm 2017.

Ngoài việc đưa ra một khuôn khổ chính sách mới, chính quyền của bà Thái cũng đã có những chuyển dịch khi nhìn cách tiếp cận của Đài Loan đối với tranh chấp ở Biển Đông hài hoà hơn với UNCLOS. Bài viết này sẽ đi tìm lại những bước chuyển dịch này và nêu lên ý nghĩa của chúng đối với chính sách của Đài Loan ở Biển Đông.

### **Loại bỏ “vùng biển lịch sử” và “danh nghĩa lịch sử” khỏi các văn bản chính thức**

Bước chuyển dịch đầu tiên là cách tiếp cận của Đài Loan với các tuyên bố yêu sách lãnh hải. Theo nguyên tắc “biển đi theo đất” (land dominates the sea) của UNCLOS thì các quyên trên biển được định theo chủ quyền trên đất liền của một quốc gia ven biển. Do vậy, nếu Đài Loan muốn yêu sách vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) hay thềm lục địa từ các đảo ở Biển Đông thì các luật lệ nội địa cũng phải tuân theo nguyên tắc này. Trên thực tế, Đài Loan đã đơn lập những văn bản để cấp độ các quyên lịch sử thông qua quy trình lập pháp và các quy chế hành pháp.

Bước dịch chuyển này là khá rõ ràng khi so sánh giữa chính quyền của bà Thái với những người cầm quyền trước đó. Trong bản Chương Chính sách đối với Biển Đông năm 1993 mà sau đó bị chính quyền Trần Thủy Biên (Chen Shui-Bian / 陳水扁) cho tạm ngưng năm 2005, điểm đầu tiên tuyên bố rằng “

*khu vực Biển Đông nằm trong vùng biển lịch sử là khu vực biển thuộc quyên tài phán của Trung Hoa dân quốc, trong đó Trung Hoa dân quốc có toàn quyền và lợi ích*

". Những năm 1998, Viện lập pháp Đài Loan thông qua "Luật vãn lãnh hải và vùng tiếp giáp" và "Luật vãn vùng được quy định kinh tế và thềm lục địa", nhìn chung là phù hợp với thông lệ luật quốc tế như phản ánh trong UNCLOS. Các luật mới này không đề cập gì đến vùng biển lịch sử hay quy định số hải lịch sử.

Trái lại, Luật vãn vùng được quy định kinh tế và thềm lục địa của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa năm 1998 ghi ở điều 14 rằng các điều khoản của luật này không ảnh hưởng đến các quy định lịch sử của CHND Trung Hoa. Cao Chi Quốc (Gao Zhiguo / 高志国), thẩm phán Trung Quốc tại Tòa trọng tài quốc tế vãn luật biển, và Jiá Bính Bính (Jia Bingbing / 贾冰冰) (giáo sư luật quốc tế tại Học Thanh Hoa, Bắc Kinh) cho rằng cả quy định số hải lịch sử lẫn luật phát hiện và chiếm đóng vãn biển đều không thể được hiểu theo luật hiệp ước mà đây là những vấn đề của tập quán quốc tế. Cao và Jiá cũng cho rằng những điều khoản có liên quan của UNCLOS là đi cùng với quy định lịch sử vì lý do nói đến của hiệp ước này ghi rằng "

*những vấn đề không được Công ước này điều chỉnh số tiếp tục chịu số điều chỉnh của các luật lệ và nguyên tắc của luật quốc tế chung*

**Dịch chuyên vãn yêu sách chđ quyđn**

Đã thực thi Luật vãn lãnh hải và vùng tiếp giáp vào tháng 2 năm 1999, Viện hành pháp Đài Loan ban hành "Biển hải số đường cơ sở và đường giới hạn ngoài lãnh hải và vùng tiếp giáp Trung Hoa dân quốc" đầu tiên. Biển hải số này tuyên bố tất cả các đảo, rạn san hô, đá của quần đảo Trường Sa (trong tiếng Trung là "quần đảo Nam Sa") bên trong đường chđ U truyđn thđng là lãnh thổ của Trung Hoa dân quốc. Đường chđ U (hay đường 11 đảo) được ghi rõ trong biển hải số đường cơ sở đầu tiên năm 1999 là tuyên bố cho quy định số hải đđi vđi các đảo và thđc thđ giđng đđo khác mà Trung Hoa dân quốc có chđ quyđn.

Chính quyđn của bà Thái đã tuyên bố rằng "Trung Hoa dân quốc năm tất cả các quyđn đđi vđi các đảo ở Biên Đông và các vùng biển liên quan theo luật quốc tế và luật biển". Công thđc này có hai đđm Mđt là, cđm tđ "luật biển" ở đây bao gđm cả UNCLOS lẫn tập quán quốc tế.

*Hai là*

, chính quyền này đã đưa ra yêu sách ch<sup>h</sup> quyền m<sup>h</sup> h<sup>h</sup> n<sup>h</sup> b<sup>h</sup>ng cách dùng công th<sup>h</sup>c “

*các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng*

” thay cho cách các chính quyền tr<sup>o</sup>c li<sup>t</sup> kê b<sup>n</sup> nhóm đ<sup>o</sup> chính là Tr<sup>o</sup>ng Sa (Spratly / Nam Sa), Hoàng Sa (Paracel / Tây Sa), bãi Macclesfield (Trung Sa), và Pratas (Đ<sup>ng</sup> Sa). S<sup>o</sup> m<sup>o</sup>p m<sup>o</sup> này m<sup>o</sup> ra cánh c<sup>o</sup>a cho kh<sup>o</sup> n<sup>o</sup>ng đi<sup>u</sup> ch<sup>o</sup>nh yêu sách ch<sup>h</sup> quyền trong t<sup>o</sup>ng lai. M<sup>o</sup>t trong nh<sup>o</sup>ng đi<sup>u</sup> ch<sup>o</sup>nh đó có th<sup>o</sup> là làm cho yêu sách ch<sup>h</sup> quyền phù h<sup>o</sup>p h<sup>o</sup>n v<sup>o</sup>i lu<sup>t</sup> qu<sup>c</sup> t<sup>o</sup>. Ví d<sup>o</sup>, vì bãi Macclesfield ch<sup>h</sup> tr<sup>o</sup>i lên khi tri<sup>u</sup> th<sup>o</sup>p nên không qu<sup>c</sup> gia nào có th<sup>o</sup> tuyên b<sup>o</sup> ch<sup>h</sup> quyền đ<sup>o</sup>i v<sup>o</sup>i m<sup>o</sup>t mình bãi này. Thay vào đó, chính quyền c<sup>o</sup>a bà Thái đã tuyên b<sup>o</sup> r<sup>o</sup>ng yêu sách ch<sup>h</sup> quyền đ<sup>o</sup>i v<sup>o</sup>i các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng đ<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>a ra phù h<sup>o</sup>p v<sup>o</sup>i lu<sup>t</sup> qu<sup>c</sup> t<sup>o</sup>.

M<sup>o</sup>c dù chính quyền c<sup>o</sup>a bà Thái ch<sup>o</sup>a đ<sup>o</sup>nh ngh<sup>o</sup>a rõ ràng các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng, nh<sup>o</sup>ng cách hành x<sup>o</sup> c<sup>o</sup>a h<sup>o</sup> cho th<sup>o</sup>y đ<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>i đi<sup>u</sup>. Khi tàu khu tr<sup>o</sup>c *USS Hopper* c<sup>o</sup>a M<sup>o</sup> đi vào ph<sup>o</sup>m vi 12 h<sup>o</sup>i lý c<sup>o</sup>a bãi c<sup>o</sup>n Scarborough ngày 17 tháng 1 n<sup>o</sup>m 2018, Trung Qu<sup>c</sup> đã ph<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup>i và bu<sup>o</sup>c t<sup>o</sup>i Hoa K<sup>o</sup> xâm ph<sup>o</sup>m lãnh h<sup>o</sup>i Trung Qu<sup>c</sup>. Tuy nhiên, trái v<sup>o</sup>i các chính quyền tr<sup>o</sup>c, chính quyền c<sup>o</sup>a bà Thái đã không ph<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup>i hay có ph<sup>o</sup>n ̣ng nào tr<sup>o</sup>c s<sup>o</sup> ki<sup>o</sup>n này, m<sup>o</sup>c dù h<sup>o</sup> đã tuyên b<sup>o</sup> m<sup>o</sup>t đ<sup>o</sup>ng c<sup>o</sup> s<sup>o</sup> lãnh h<sup>o</sup>i cho bãi c<sup>o</sup>n Scarborough, và lu<sup>t</sup> n<sup>o</sup>i đ<sup>o</sup>a có quy đ<sup>o</sup>nh r<sup>o</sup>ng tàu quân s<sup>o</sup> hay c<sup>o</sup>a chính ph<sup>o</sup> n<sup>o</sup>c ngoài ph<sup>o</sup>i thông báo tr<sup>o</sup>c khi đi qua lãnh h<sup>o</sup>i Trung Hoa dân qu<sup>c</sup>. Nói cách khác, n<sup>o</sup>u chính quyền c<sup>o</sup>a bà Thái coi bãi c<sup>o</sup>n Scarborough là m<sup>o</sup>t ph<sup>o</sup>n c<sup>o</sup>a các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng thì h<sup>o</sup> đã ph<sup>o</sup>i ph<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup>i và yêu c<sup>o</sup>u tàu quân s<sup>o</sup> n<sup>o</sup>c ngoài thông báo tr<sup>o</sup>c cho chính quyền ̣ài Loan.

**“Các vùng bi<sup>n</sup> liên quan”: bình c<sup>o</sup>, r<sup>o</sup>u m<sup>o</sup>i**

Khi đ<sup>o</sup>a ra c<sup>o</sup>m t<sup>o</sup> “ *các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng và các vùng bi<sup>n</sup> liên quan* ” đ<sup>o</sup> thay cho c<sup>o</sup>m t<sup>o</sup> “ *các đ<sup>o</sup> ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng* ”

*Bi<sup>n</sup> ̣ng và vùng bi<sup>n</sup> xung quanh các đ<sup>o</sup> này*

”, chính quyền Trung Hoa dân qu<sup>c</sup> l<sup>o</sup>n đ<sup>o</sup>u tiên đã dùng ngôn t<sup>o</sup> gi<sup>o</sup>ng nh<sup>o</sup> CHND Trung Hoa. Trong công hàm g<sup>o</sup>i Cao u<sup>o</sup> Liên hi<sup>o</sup>p qu<sup>c</sup> v<sup>o</sup> ranh gi<sup>o</sup>i th<sup>o</sup>m l<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>a (CLCS) đáp l<sup>o</sup>i h<sup>o</sup> s<sup>o</sup> th<sup>o</sup>m l<sup>o</sup>c đ<sup>o</sup>a c<sup>o</sup>a Vi<sup>t</sup> Nam bên ngoài vùng 200 h<sup>o</sup>i lý ̣ Bi<sup>n</sup> ̣ng, CHND Trung Hoa đ<sup>o</sup>a ra yêu sách r<sup>o</sup>ng n<sup>o</sup>c này “

*có quyền ch<sup>h</sup> quyền và tài phán ̣ các vùng bi<sup>n</sup> liên quan c<sup>o</sup>ng nh<sup>o</sup> đá<sup>o</sup> bi<sup>n</sup> và đ<sup>o</sup>t d<sup>o</sup>i đá<sup>o</sup> bi<sup>n</sup> ̣ đó*

”.

Tuy nhiên, tuyên bố này không nên được hiểu là đang nói về cùng khái niệm vùng biển theo ngôn ngữ của Đài Loan. Theo UNCLOS, một quốc gia ven biển có quyền chủ quyền trong vùng đặc quyền kinh tế và trên thềm lục địa của quốc gia đó. Do đó, nếu chính quyền của bà Thái có ý định yêu sách các quyền trên biển phù hợp với UNCLOS, thì vùng biển liên quan xung quanh các đảo ở Biển Đông sẽ bị giới hạn trong phạm vi vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa. Tuy vậy, chính quyền của bà Thái vẫn chưa làm rõ ràng quan điểm này.

### **Khác nhau trong phân định phán quyết**

Trung Quốc tìm cách phớt lờ quyết định phân xử, tuyên bố rằng phán quyết cuối cùng này là không có giá trị và vô nghĩa. Chính quyền Đài Loan cũng coi bất kỳ quyết định nào phớt lờ hiến pháp của Trung Hoa dân quốc là không có tính ràng buộc pháp lý. Tuy nhiên, dù Đài Loan và Trung Quốc có vẻ như có cùng quan điểm, nhưng trên thực tế họ coi phán quyết trên là không ràng buộc vì những lý do khác nhau. Đài Loan phân định việc bị coi là một phần của Trung Quốc, cũng như việc đảo Ba Bình bị toà trọng tài cho là không có quyền có vùng đặc quyền kinh tế, trong khi đó lại không tạo cơ hội cho Đài Loan chính thức tham gia vào quy trình phân xử. Tuy vậy, chính quyền của bà Thái không bác bỏ tính chính danh của hiến pháp đang trọng tài. Thay vào đó, Phó tổng thống đã ra một tuyên bố ghi nhận việc các trọng tài đã đưa ra phán quyết về việc kiện của Philippines, tức là thể hiện sự công nhận của chính quyền đối với tính pháp lý của hiến pháp.

Đài Loan là một nước dân chủ và pháp quyền. Những dịch chuyển trong luật và lập luận về lãnh hải cho thấy Đài Loan không còn theo đuổi quyền lịch sử ở Biển Đông nữa và sẵn sàng tuân theo luật quốc tế và UNCLOS khi đưa ra yêu sách chủ quyền và quyền chủ quyền. Nếu tất cả các bên có yêu sách cũng đều tôn trọng chủ đề pháp quyền thì việc báo đảm hoà bình và ổn định ở Biển Đông sẽ là khả thi.

**Tác giả Lâm Tịnh Huy (Lin Ting-Hui / 林靜惠)** là Phó tổng thư ký Hội Luật Quốc tế Đài Loan. Bà giảng tiếng Anh được đăng trên [Maritime Awareness Project](#).

**TS. Ngụy Văn Trâm (Biên dịch)** hiện đang làm việc tại Anh quốc và là thành viên Dự án Dự Kiến Sách Biển Đông. Những quan điểm trong bài viết không

*nhất thiết là quan điểm của các thành viên và cộng tác viên Dự án Đài S Ký Biên Phòng hay của các nhà tài trợ Dự án.*

Bản dịch được đăng lên trên [\*\*Dự án Đài S Ký Biên Phòng\*\*](#) .